

Số: 214/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 24 tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Tài chính - Ngân hàng
của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-KĐCLV ngày 09/3/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-KĐCLV ngày 13/9/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên họp thứ 15, ngày 24 tháng 9 năm 2023;

Căn cứ kết quả nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại Phiên họp XV ngày 24/9/2023 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn đánh giá ngoài thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 15 đến ngày 19 tháng 3 năm 2023 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương của Đoàn đánh giá ngoài. Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4,0 điểm

trở lên là 43 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 86%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (*chi tiết tại Phụ lục I*).

Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương tham khảo 11 nhóm khuyến nghị của Hội đồng (*chi tiết tại Phụ lục II*) và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Điều 3. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng thống nhất công nhận Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Tài chính – Ngân hàng của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Tài chính – Ngân hàng của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương theo quy định hiện hành. / 

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



Trần Đình Quang

Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT BÌNH DƯƠNG**

(Kèm theo Nghị quyết số **214** /NQ-HĐKĐCLV ngày 24/9/2023 của Hội đồng Kiểm định
chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100		
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4					
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4					
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4					
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.4	4					
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4					
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100		
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4					
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	4					
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4					
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4					
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5					
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9		4,00	5	100		
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4					
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4					
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4					
Tiêu chuẩn 5		3,60	3	60	Tiêu chí 9.4	4					
Tiêu chí 5.1	3				Tiêu chí 9.5	4					
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33		
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4					
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4					
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	3					
Tiêu chuẩn 6		3,86	6	85,71	Tiêu chí 10.4	4					
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4					
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4					
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80		
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4					
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4					
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4					
					Tiêu chí 11.4	3					
Tiêu chí 6.7	3			Tiêu chí 11.5	4						
Mức trung bình				Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)				
3,88				43			86				



Phụ lục II

CÁC KHUYẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT BÌNH DƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 24 /NQ-HĐKĐCLV ngày 24/9/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Tài chính - Ngân hàng (CTĐT) của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng giai đoạn 2018-2022. Kết quả đánh giá ngoài cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường và với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT được rà soát, điều chỉnh vào năm 2018, 2019 và năm 2021, có ma trận liên kết giữa mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của CTĐT, thể hiện được ý kiến của các bên liên quan. Bản mô tả CTĐT năm 2021 có đầy đủ thông tin, được cập nhật theo hướng chú trọng và tăng cường kỹ năng, nâng cao năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và quản lý dự án, khởi nghiệp, được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau. CTĐT đã xây dựng chiến lược dạy học và các phương pháp giảng dạy phù hợp. Triết lý giáo dục được ban hành và phổ biến thông qua nhiều hình thức khác nhau tới các bên liên quan. Có văn bản quy định, hướng dẫn liên quan đến hoạt động đánh giá, phản hồi và khiếu nại kết quả học tập của người học và được công bố đến người học đầy đủ, kịp thời. Có chính sách, chiến lược phát triển thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng giảng viên trẻ có trình độ cao và năng lực nghiên cứu khoa học. Có quy định hướng dẫn định mức, quy đổi khối lượng công việc của giảng viên. Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2015-2020, 2021-2025 có quy hoạch và quy định về tuyển dụng, thu hút, tiếp nhận, bổ nhiệm, điều chuyển, chấm dứt hợp đồng và nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng. Có quy chế quản trị nguồn nhân lực, bản mô tả công việc với các tiêu chí cụ thể cho từng vị trí. Có quy trình và tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên hiệu quả. Có các đơn vị chuyên môn phối hợp với giáo vụ khoa, đội ngũ cố vấn học tập thực hiện giám sát sự tiến bộ trong học tập, kết quả học tập, khối lượng học tập và rèn luyện của người học; định kỳ tổ chức các hoạt động ngoại khóa, rèn luyện kỹ năng, tổ chức các ngày hội giới thiệu việc làm đến người học. Môi trường cảnh quan thân thiện và đầy đủ cơ sở vật chất hỗ trợ công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. Có nội quy học đường, chuẩn mực văn hoá nhằm đảm bảo công tác an toàn, an ninh, phòng cháy chữa cháy và chăm sóc sức khỏe cho người học. Có hệ thống thu thập ý kiến các bên liên quan với các bước và biểu mẫu khảo sát giúp thu thập đầy đủ các dữ

liệu cần thiết, khoa học và tin cậy. Đơn vị chịu trách nhiệm giám sát kết quả học tập của sinh viên đã thống kê cập nhật số lượng sinh viên tốt nghiệp đúng hạn, tốt nghiệp trước hạn và tính toán thời gian tốt nghiệp trung bình của sinh viên. Hằng năm thực hiện thu thập, xử lý dữ liệu và lập báo cáo khảo sát làm cơ sở để lập kế hoạch cải tiến cho năm học tiếp theo.

Tuy nhiên, để CTĐT tiếp tục được cải tiến, nâng cao chất lượng hơn nữa, Hội đồng khuyến nghị Nhà trường quan tâm các lĩnh vực theo 11 nhóm khuyến nghị đề xuất sau đây:

(i) Rà soát, điều chỉnh mục tiêu của CTĐT nhằm chuyển tải toàn diện hơn nội dung của mục tiêu đào tạo trình độ đại học quy định trong Luật giáo dục đại học. Rà soát, điều chỉnh thang trình độ năng lực cụ thể hơn cho các nhóm chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Bổ sung yêu cầu kết quả đầu ra về điều kiện người học đạt trình độ tiếng Anh theo đúng quy định khung năng lực ngoại ngữ quốc gia. Tạo cơ hội liên thông ngang giữa các chương trình cùng trình độ đào tạo theo quy định. Đa dạng hóa hình thức công khai chuẩn đầu ra của đến các bên liên quan.

(ii) Rà soát tổng thể, kỹ lưỡng hơn toàn bộ nội dung các đề cương học phần đảm bảo chuẩn đầu ra của học phần có thể đo lường, đánh giá được; đảm bảo tính thống nhất về phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá giữa Bản mô tả CTĐT với đề cương học phần và các tài liệu có liên quan. Bản mô tả CTĐT cần được thiết kế khoa học và đa dạng hình thức công bố để tăng khả năng tiếp cận của các bên liên quan, đặc biệt là nhà tuyển dụng, cựu sinh viên...

(iii) Rà soát chuẩn đầu ra, chương trình dạy học và điều chỉnh đề cương học phần tương ứng, đảm bảo sự đóng góp của các học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra CTĐT được rõ ràng hơn; đảm bảo phương pháp kiểm tra/đánh giá phù hợp và hỗ trợ nhau tốt nhất để đạt được chuẩn đầu ra. Cần định kỳ lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về nội dung của các học phần theo hướng bám sát yêu cầu mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần. Nghiên cứu để xây dựng sơ đồ/tiến trình đạt chuẩn đầu ra của CTĐT trên cơ sở chương trình dạy học và thông báo công khai sơ đồ/tiến trình đạt chuẩn đầu ra của CTĐT để sinh viên chủ động trong học tập, xác định khối lượng học tập và phương pháp học phù hợp để đạt chuẩn đầu ra của CTĐT.

(iv) Định kỳ tổ chức hướng dẫn cụ thể và xây dựng cơ chế giám sát cách thức thực hiện Triết lý giáo dục nhằm giúp giảng viên, sinh viên thấm nhuần và thống nhất trong việc triển khai thực hiện. Định kỳ tổ chức có tính hệ thống các hoạt động để xác định và hướng dẫn sinh viên sử dụng tổ hợp các phương pháp nghiên cứu, học tập hiệu quả, chủ động tiếp thu, lĩnh hội kiến thức nhằm đạt được chuẩn đầu ra học phần, chuẩn đầu ra CTĐT. Rà soát đề cương học phần để bổ sung các phương pháp học tập rèn luyện khả năng học tập suốt đời cho người học.

(v) Xây dựng tài liệu hướng dẫn, rà soát kỹ lưỡng hơn đề cương học phần để xác định phương pháp kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá, tiêu chí sử dụng trong rubrics tương ứng với mức độ đạt được chuẩn đầu ra của học phần. Cần xây dựng, hướng dẫn sử dụng và có cơ chế kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ cấu trúc đề kiểm tra giữa kì/đề thi kết thúc học phần nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra học phần, chuẩn đầu ra CTĐT. Cần nghiên cứu, phối hợp sử dụng kết quả đánh giá của người dạy với tự đánh giá của sinh viên, đánh giá của Nhà trường với đánh giá của đơn vị sử dụng lao động về mức độ đạt được chuẩn đầu ra của sinh viên; cần có cơ chế giám sát việc sử dụng thông tin về kết quả đánh giá trong việc cải thiện kết quả học tập của sinh viên.

(vi) Cần có kế hoạch xây dựng đội ngũ lãnh đạo kế cận, tăng số lượng giảng viên có trình độ cao. Cần xây dựng các chỉ số thực hiện quan trọng (KPIs) cho bộ tiêu chí đánh giá năng lực giảng viên, trong đó bao gồm các chỉ số về năng lực giảng dạy và kiểm tra, đánh giá dựa trên chuẩn đầu ra. Cần đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tăng số lượng và chất lượng các sản phẩm khoa học.

(vii) Cần có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cụ thể đối với từng vị trí việc làm tại các phòng chức năng. Các tiêu chí cho vị trí việc làm, tuyển dụng, bổ nhiệm cần được rà soát, cải tiến định kì dựa trên kết quả phân tích ý kiến các bên liên quan. Tăng nguồn kinh phí hỗ trợ nhân viên trong đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Cần ban hành văn bản quy định về đánh giá, xếp loại nhân viên và xây dựng bộ công cụ đánh giá kết quả thực hiện của đội ngũ nhân viên trong Trường đồng thời có chế độ, chính sách đủ mạnh gắn với kết quả đánh giá, xếp loại nhân viên hằng tháng.

(viii) Cải tiến hoạt động thu thập lấy ý kiến các bên liên quan về chính sách tuyển sinh để đảm bảo thu thập đúng và đủ số lượng, xử lý kết quả đảm bảo độ tin cậy nhằm tăng hiệu quả công tác tuyển sinh. Cần khai thác thêm kênh thông tin dữ liệu liên quan đến dự báo nguồn nhân lực lĩnh vực ngành nghề, yêu cầu của thị trường lao động. Cần rà soát, cập nhật các tiêu chí đánh giá điểm rèn luyện đối với các trường hợp đặc biệt/thành tích đặc biệt để khuyến khích người học tham gia các hoạt động. Bổ sung đơn vị chuyên trách tham vấn tâm lý cho người học.

(ix) Bố trí phòng làm việc riêng cho trưởng bộ môn và giảng viên cao cấp. Cần trang bị đầy đủ hơn phòng thực hành nghề nghiệp. Cập nhật tài liệu học tập thường xuyên hơn, hoàn thiện phần mềm hỗ trợ và quản lý giảng dạy trực tuyến. Tăng cường hiệu quả sử dụng phòng sản xuất học liệu phục vụ giảng dạy trực tuyến.

(x) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao hiệu quả việc thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu các bên liên quan, đặc biệt là nhà tuyển dụng, chuyên gia trong phát triển chương trình dạy học của CTĐT. Cần quy định thống nhất việc lựa chọn, rà soát, đánh giá phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra, đánh giá tương thích

chuẩn đầu ra làm căn cứ để hướng dẫn các đơn vị và giảng viên thực hiện. Cần thường xuyên đánh giá và cải tiến hệ thống câu hỏi phù hợp với đối tượng và mục tiêu khảo sát để làm căn cứ cải tiến chất lượng.

(xi) Cần có giải pháp hiệu quả hơn để giảm tỉ lệ sinh viên thôi học và giảm thời gian tốt nghiệp trung bình. Đổi mới cơ chế, chính sách khuyến khích, khen thưởng để tăng cường chất lượng nghiên cứu khoa học và các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo của sinh viên. Xác định rõ mục tiêu khảo sát để điều chỉnh bộ phiếu hỏi cho phù hợp. Định kì tổng kết đánh hiệu quả hoạt động khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan để nâng cao chất lượng.

* * *

Trên đây là những nhóm khuyến nghị tổng hợp, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kì kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục đối với CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh theo quy định./.

